Bài mẫu số 1

Nguyễn Minh Châu là một trong những cây bút tiêu biểu của văn học Việt Nam thời kỳ đổi mới, người đã mạnh dạn đặt ra những vấn đề thế sự và đạo đức trong đời sống con người. Truyện ngắn Chiếc thuyền ngoài xa, sáng tác năm 1983, là tác phẩm tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật sâu sắc, nhân văn của ông. Tác phẩm xoay quanh hành trình nhận thức của một nghệ sĩ nhiếp ảnh – người tưởng rằng mình đã bắt gặp “cái đẹp tuyệt đỉnh” giữa cuộc đời, để rồi khi đến gần, lại phát hiện ra sự thật trần trụi, đau xót phía sau. Đặc biệt, đoạn kết của truyện là nơi nhà văn gửi gắm nhiều nhất thông điệp nhân sinh sâu sắc, khép lại một hành trình nhận thức vừa đầy ám ảnh, vừa thấm đẫm chất triết lý.

Sau khi chứng kiến câu chuyện về người đàn bà hàng chài – người mẹ nghèo nhẫn nhịn chịu đòn roi vì chồng, chỉ để giữ cho các con “được một chút bình yên” – người nghệ sĩ Phùng trở về thành phố. Những tưởng ký ức về chiếc thuyền đánh cá trong màn sương trắng mờ kia sẽ chỉ còn là một tác phẩm nghệ thuật hoàn mỹ, thế nhưng, “khi nhìn lại tấm ảnh ấy, bao giờ tôi cũng thấy hiện lên một người đàn bà lam lũ, cùng đứa con nhỏ với ánh nhìn đầy phẫn uất”. Điều đó cho thấy nhận thức của người nghệ sĩ đã thay đổi: từ cái nhìn hời hợt về vẻ đẹp bề ngoài, anh đã bắt đầu suy ngẫm về sự thật ẩn sau cái đẹp, về cuộc sống thật của những con người đang chịu nhiều thiệt thòi trong xã hội. Cái đẹp mà anh từng tự hào nay không còn “toàn bích” nữa, mà đã bị chi phối bởi sự thật – sự thật khắc nghiệt của cuộc đời.

Câu văn cuối cùng của tác phẩm: “Chiếc thuyền vẫn lặng lẽ chèo ra khơi, giữa một vùng mù sương trắng như sữa, có pha đôi chút màu hồng hồng do ánh mặt trời chiếu vào” – là một hình ảnh mang đậm tính biểu tượng. Chiếc thuyền ấy chính là biểu tượng cho số phận con người – nhỏ bé, lênh đênh và đầy bất trắc giữa biển đời rộng lớn. Nhưng ánh hồng le lói cuối cùng kia lại là biểu tượng của hy vọng, của ánh sáng nhân văn vẫn còn tồn tại nơi những kiếp người tưởng như bị lãng quên. Hình ảnh ấy không chỉ khép lại câu chuyện mà còn mở ra một trường liên tưởng sâu rộng về nghệ thuật, cuộc sống và con người.

Qua đoạn kết truyện, Nguyễn Minh Châu thể hiện rõ quan niệm nghệ thuật sâu sắc: nghệ thuật chân chính không chỉ phản ánh cái đẹp, mà phải đi sâu vào sự thật của đời sống, phải khám phá bản chất con người qua những điều tưởng chừng bình dị nhất. Cái nhìn đa chiều, cái “nhìn gần” chứ không chỉ là “nhìn từ xa” mới giúp nghệ sĩ hiểu được con người và cuộc sống. Đồng thời, đoạn kết cũng gợi lên tinh thần nhân đạo, niềm tin vào sự đổi thay, dù mong manh nhưng không bao giờ tắt.

Tóm lại, đoạn kết của Chiếc thuyền ngoài xa là một nút thắt nghệ thuật đầy ám ảnh, nơi hội tụ những trăn trở sâu sắc của Nguyễn Minh Châu về con người, nghệ thuật và cuộc đời. Từ đó, nhà văn không chỉ kể một câu chuyện, mà còn để lại trong lòng người đọc một bài học quý giá: muốn cảm và hiểu cuộc đời, ta phải dũng cảm bước qua vẻ đẹp bên ngoài để đến gần với sự thật bên trong, nơi ẩn chứa cả bóng tối và ánh sáng của con người.

Bài mẫu số 2

Trong nền văn học hiện đại Việt Nam, Nguyễn Minh Châu được mệnh danh là “người mở đường tinh anh và tài năng” cho công cuộc đổi mới tư duy nghệ thuật sau năm 1975. Truyện ngắn Chiếc thuyền ngoài xa là một tác phẩm tiêu biểu cho tinh thần nhân đạo và tư duy đổi mới đó. Tác phẩm không chỉ phản ánh hiện thực xã hội một cách chân thực mà còn gửi gắm nhiều suy tư về nghệ thuật và con người. Đặc biệt, đoạn kết của truyện mang ý nghĩa như một sự thức tỉnh trong tư tưởng, là kết tinh của hành trình nhận thức đầy trăn trở của người nghệ sĩ về cuộc sống và con người.

Mở đầu truyện là một phát hiện “đắt giá” của người nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng: chiếc thuyền đánh cá giữa màn sương sớm mờ ảo, hiện ra như một “bức tranh mực tàu” – một vẻ đẹp thuần khiết và thơ mộng. Tuy nhiên, khi tiến đến gần, anh lại chứng kiến một cảnh tượng đầy bi kịch: người đàn ông vũ phu đánh đập vợ ngay trước mặt con trai. Sự đối lập giữa “cái đẹp” và “cái thật” ấy khiến người nghệ sĩ bàng hoàng, đau xót. Đoạn kết truyện đánh dấu sự thay đổi trong cái nhìn nghệ thuật của Phùng – từ sự say mê vẻ đẹp bề ngoài đến sự ám ảnh bởi hiện thực đời sống.

Chi tiết: “Mỗi lần nhìn tấm ảnh chiếc thuyền ngoài xa, tôi lại thấy hiện lên một người đàn bà lam lũ cùng đứa con nhỏ với ánh mắt đầy phẫn uất” – không chỉ thể hiện nỗi ám ảnh về một cảnh đời, mà còn là minh chứng cho sự trưởng thành trong tư duy của người nghệ sĩ. Anh không còn tiếp cận nghệ thuật bằng con mắt đơn giản, hời hợt, mà đã học cách nhìn sâu vào số phận con người. Vẻ đẹp giờ đây không còn là mục tiêu tối thượng, mà chỉ có ý nghĩa khi nó song hành với sự thật và nhân đạo.

Câu văn cuối cùng: “Chiếc thuyền vẫn lặng lẽ chèo ra khơi, giữa một vùng mù sương trắng như sữa, có pha đôi chút màu hồng hồng do ánh mặt trời chiếu vào” – mang tính biểu tượng cao. “Chiếc thuyền” là hình ảnh ẩn dụ cho kiếp người nhỏ bé giữa biển đời rộng lớn và mờ mịt. Vùng “mù sương” tượng trưng cho những khó khăn, bất trắc, mơ hồ của số phận. Nhưng “màu hồng hồng do ánh mặt trời chiếu vào” lại như một tia hy vọng, một niềm tin le lói vào tương lai, cho thấy trong cái khắc nghiệt vẫn tồn tại ánh sáng của sự sống, của lòng yêu thương.

Đoạn kết như một lời kết lặng lẽ mà sâu sắc cho cả câu chuyện. Nguyễn Minh Châu không lên án ai, không rao giảng đạo đức, mà chỉ nhẹ nhàng để người đọc tự cảm nhận: muốn hiểu được con người, không thể chỉ dừng lại ở cái nhìn phiến diện từ xa; muốn sáng tạo nghệ thuật chân chính, người nghệ sĩ phải gắn bó, thấu cảm và đau đáu với cuộc sống thực tại.

Từ đoạn kết ấy, người đọc có thể nhận ra một chân lý: nghệ thuật đích thực không tách rời đời sống, và vẻ đẹp không nằm ở sự hoàn hảo bên ngoài mà nằm ở chiều sâu của sự cảm thông, thấu hiểu và nhân ái. Cũng như người nghệ sĩ Phùng, mỗi chúng ta khi nhìn vào cuộc đời, hãy tập nhìn bằng cả đôi mắt và trái tim.

Tóm lại, đoạn kết truyện Chiếc thuyền ngoài xa không chỉ khép lại một câu chuyện, mà còn mở ra một khoảng không rộng lớn của suy tư. Đó là nơi hội tụ những quan niệm nhân văn sâu sắc, tư tưởng nghệ thuật tiến bộ và đặc biệt là sự thức tỉnh trong cái nhìn của con người đối với con người. Với Nguyễn Minh Châu, nghệ thuật chỉ thực sự có giá trị khi nó soi chiếu vào những góc khuất cuộc đời – nơi mà ánh sáng nhân đạo vẫn âm thầm tỏa sáng.

Bài số 3

Nguyễn Minh Châu – một trong những cây bút văn xuôi xuất sắc sau 1975 – luôn dành mối quan tâm đặc biệt đến số phận con người trong đời sống thường nhật. Truyện ngắn Chiếc thuyền ngoài xa là một minh chứng rõ ràng cho hướng tiếp cận đầy nhân bản ấy. Nếu đầu truyện gợi ra vẻ đẹp nghệ thuật trong sáng, thì đoạn kết lại khép lại bằng những suy tư trĩu nặng về con người và cuộc sống. Ở đó, hình ảnh chiếc thuyền ngoài xa và ánh sáng mờ hồng cuối truyện đã vượt khỏi mô tả tự nhiên để trở thành những biểu tượng đầy ám ảnh, mang giá trị nhân sinh và triết lý sâu xa.

Sau biến cố chứng kiến cảnh bạo hành trên chiếc thuyền chài, người nghệ sĩ Phùng không thể nào quên được người đàn bà lam lũ và đứa bé ánh mắt đầy phẫn uất. Mỗi lần ngắm lại bức ảnh “đẹp toàn bích” anh từng chụp, những hình ảnh ấy lại hiện về, len lỏi vào trong cảm xúc, thay đổi hoàn toàn nhận thức nghệ thuật của anh. Đây là lúc người nghệ sĩ không còn nhìn cuộc đời qua lớp vỏ lung linh của cái đẹp thị giác, mà đã bắt đầu nhìn thấy những nỗi đau âm thầm, những thân phận chịu đựng phía sau cái đẹp ấy. Đó chính là bước chuyển nhận thức đầy quan trọng: từ cái nhìn ngây thơ, lý tưởng hóa, anh đã đến gần hơn với hiện thực, với sự thật trần trụi nhưng đầy nhân bản.

Hình ảnh chiếc thuyền xuất hiện trong đoạn kết:

“Chiếc thuyền vẫn lặng lẽ chèo ra khơi, giữa một vùng mù sương trắng như sữa, có pha đôi chút màu hồng hồng do ánh mặt trời chiếu vào” – là một biểu tượng nghệ thuật mang tính triết lý sâu sắc. Chiếc thuyền bé nhỏ gợi liên tưởng đến thân phận con người giữa biển đời mênh mông – mong manh, vô định, dễ bị bão tố vùi dập. Vùng sương mù là hình ảnh của hiện thực cuộc sống đầy rối ren, bất trắc, nơi mà người ta khó có thể định hướng đúng sai, trắng đen. Thế nhưng giữa cái mù sương ấy, vẫn có một “màu hồng hồng” le lói – ánh sáng nhỏ nhoi nhưng đầy ý nghĩa. Đó chính là niềm tin vào tình thương, vào ánh sáng nhân đạo, vào khả năng vượt lên hoàn cảnh của con người. Nguyễn Minh Châu không khép lại câu chuyện trong bi kịch, mà để ngỏ một tia hy vọng mong manh nhưng bền bỉ.

Chi tiết giàu tính biểu tượng này cho thấy rõ thông điệp mà nhà văn gửi gắm: nghệ thuật không thể tách rời đời sống, cái đẹp không thể chỉ dừng lại ở vẻ ngoài lung linh mà phải gắn liền với sự thật và lòng trắc ẩn. Để hiểu cuộc đời, người nghệ sĩ phải đến gần, phải nhìn đa chiều và phải rung động trước nỗi đau của người khác. Chính vì vậy, đoạn kết Chiếc thuyền ngoài xa không chỉ khắc họa một cảnh vật hay tâm trạng, mà còn khơi gợi một thái độ sống và cách nhìn nghệ thuật đầy nhân văn.

Tóm lại, đoạn kết truyện ngắn Chiếc thuyền ngoài xa khép lại hành trình nhận thức của người nghệ sĩ và mở ra một hành trình mới – hành trình khám phá cuộc đời bằng đôi mắt chân thực và trái tim đồng cảm. Qua hình ảnh chiếc thuyền và ánh sáng mờ hồng, Nguyễn Minh Châu đã để lại một dấu lặng thâm trầm trong lòng người đọc, khiến ta không thể không suy ngẫm: liệu ta đã thực sự thấy hết cuộc đời, hay mới chỉ nhìn nó từ “ngoài xa”?

Bài số 4

Nguyễn Minh Châu được mệnh danh là “người mở đường tinh anh và tài hoa” cho văn học đổi mới. Văn chương của ông sau 1975 chuyển mạnh sang hướng đào sâu nội tâm con người, suy tư về những vấn đề đạo đức, nhân sinh và cái nhìn đa chiều về cuộc sống. Truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* là tác phẩm tiêu biểu thể hiện rõ phong cách ấy. Không chỉ phản ánh một hiện thực nhiều nghịch lý, truyện còn đặt ra những trăn trở về nghệ thuật và cuộc đời. Đặc biệt, đoạn kết của truyện không đơn thuần là kết thúc câu chuyện, mà còn mở ra chiều sâu tư tưởng lớn – về cái nhìn nghệ thuật, về sự phức tạp của đời sống và phẩm giá con người.

Trong đoạn kết, hình ảnh người nghệ sĩ Phùng – sau khi đã tận mắt chứng kiến bi kịch của một gia đình vạn chài – vẫn tiếp tục làm công việc nhiếp ảnh của mình. Nhưng từ đây, mỗi lần anh nhìn lại bức ảnh chụp chiếc thuyền giữa màn sương sớm – một khung cảnh đẹp như “một bức tranh mực tàu” – thì hình ảnh người đàn bà lam lũ và đứa con nhỏ trừng mắt giận dữ lại ám ảnh tâm trí anh. Cảnh tượng bạo lực gia đình anh từng chứng kiến đã phá vỡ hoàn toàn cái nhìn lý tưởng hóa ban đầu của một nghệ sĩ chỉ biết đến “cái đẹp tuyệt đích của ngoại cảnh”. Giờ đây, cái đẹp không còn tách rời khỏi đời sống, không còn thuần túy thẩm mỹ, mà phải gắn liền với sự thật và số phận con người.

Đây là bước ngoặt lớn trong nhận thức của Phùng – đại diện cho người nghệ sĩ trong thời đại mới. Anh hiểu rằng: đằng sau cái đẹp lung linh kia là những số phận éo le, những mảnh đời khổ đau mà ta không thể thấy nếu chỉ nhìn từ “ngoài xa”. Nghệ thuật chân chính phải gắn với hiện thực, phải có “mắt nhìn đời”, phải có sự thấu cảm. Cái nhìn ấy khiến người nghệ sĩ dằn vặt, day dứt – nhưng cũng chính là lúc anh trưởng thành nhất trong tư cách một người làm nghệ thuật có lương tri.

Ấn tượng sâu sắc nhất ở đoạn kết chính là hình ảnh chiếc thuyền nhỏ giữa màn sương trắng sữa, có pha chút màu hồng hồng – một hình ảnh giàu tính biểu tượng. Chiếc thuyền ấy – bé nhỏ, mong manh – gợi liên tưởng đến kiếp người giữa biển đời mênh mông. Nó vẫn “lặng lẽ chèo ra khơi”, như chính những con người nghèo khổ mà Phùng đã chứng kiến – họ sống âm thầm, chịu đựng, và mưu sinh giữa muôn vàn thử thách. Sương mù trắng xóa là hiện thân của sự mơ hồ, phức tạp của cuộc đời, nơi mà ta không thể hiểu hết sự thật nếu chỉ nhìn từ một phía. Nhưng chính trong màn sương ấy lại le lói một ánh sáng hồng nhạt – ánh sáng của niềm tin, của hy vọng mong manh nhưng không tắt.

Chi tiết ánh sáng ấy mang màu sắc nhân đạo sâu sắc. Nguyễn Minh Châu không khép lại truyện trong bi kịch, mà để lại một niềm tin âm ỉ – rằng ngay cả trong những hoàn cảnh tối tăm nhất, con người vẫn hướng về sự sống, về cái đẹp nội tâm và ánh sáng của lòng nhân ái. Chiếc thuyền không chỉ là một phương tiện kiếm sống mà còn là biểu tượng cho hành trình đời người – một hành trình nhiều sóng gió nhưng vẫn tiến về phía trước, như chính người đàn bà hàng chài lam lũ nhưng đầy bao dung kia.

Với đoạn kết này, Nguyễn Minh Châu không chỉ làm rõ hành trình thay đổi nhận thức của nghệ sĩ Phùng, mà còn đặt ra một vấn đề mang tính triết lý: người nghệ sĩ phải nhìn cuộc đời bằng con mắt đa chiều, và nghệ thuật phải song hành với sự thật, với số phận con người. Qua đó, nhà văn cũng ngầm phê phán thói quen nhìn đời phiến diện, hời hợt – vốn là lối tư duy dễ mắc phải trong thời hậu chiến khi cuộc sống đã dần đi vào những chiều sâu đạo đức và tinh thần.

Tóm lại, đoạn kết truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* là một kết thúc giàu suy tưởng. Nó không chỉ khép lại một tình huống truyện mà mở ra những trăn trở lớn về nghệ thuật, về nhân sinh và về cách nhìn đời. Hình ảnh chiếc thuyền trong sương hồng như một dấu lặng đẹp đẽ nhưng ám ảnh – khiến người đọc day dứt, suy nghĩ và đồng cảm với những số phận bé nhỏ giữa đời thường. Chính chiều sâu nhân bản và triết lý ấy đã khiến tác phẩm của Nguyễn Minh Châu sống mãi trong lòng người đọc như một “lời cảnh tỉnh” nhẹ nhàng nhưng sâu sắc về cái nhìn nghệ thuật và cái tâm của người cầm bút.

**Bài số 5**

Nguyễn Minh Châu là một trong những cây bút tiên phong của văn học thời kỳ đổi mới sau 1975. Ông không chỉ khơi mở hướng đi nhân bản và triết lý cho văn học mà còn để lại những tác phẩm giàu suy tư về nghệ thuật và con người. *Chiếc thuyền ngoài xa* là truyện ngắn tiêu biểu của ông, nơi hình ảnh thơ mộng và hiện thực khốc liệt cùng song hành, phản ánh sâu sắc cái nhìn đa chiều về cuộc sống. Đặc biệt, đoạn kết truyện là một điểm nhấn nghệ thuật quan trọng, nơi tác giả khép lại hành trình nhận thức của người nghệ sĩ và mở ra chiều sâu tư tưởng về mối quan hệ giữa nghệ thuật – hiện thực – con người.

Đoạn kết bắt đầu bằng chi tiết: *“Sau này trở lại vùng biển ấy, tôi vẫn không thể nào quên được cảnh tượng buổi sáng hôm ấy...”*. Người nghệ sĩ Phùng, sau bao năm tháng, vẫn không thể quên cái khoảnh khắc mà anh tưởng chừng là “một cảnh đắt trời cho” – hình ảnh chiếc thuyền lướt nhẹ trên mặt biển trong làn sương sớm, đẹp như một bức tranh mực tàu cổ điển. Nhưng sau bức tranh đẹp ấy, ẩn giấu một sự thật tàn nhẫn: bi kịch gia đình của người đàn bà hàng chài, nơi cái ác hiện hình trong dáng dấp quen thuộc – người chồng vũ phu, đứa con đau khổ, và người mẹ nhẫn nhịn đến cam chịu.

Chính sự tương phản gay gắt giữa cái đẹp bên ngoài và hiện thực bên trong đã làm thay đổi sâu sắc cái nhìn của Phùng. Trước kia, anh là một nghệ sĩ say mê cái đẹp thuần túy, chỉ tìm kiếm “cái đẹp tuyệt đỉnh của ngoại cảnh”. Nhưng sau trải nghiệm ấy, anh nhận ra: không thể nhìn cuộc sống chỉ từ một phía, không thể chỉ dừng lại ở vẻ ngoài mà bỏ qua bản chất bên trong. Đằng sau một cảnh tượng “thơ mộng” có thể là cả một tấn bi kịch ẩn khuất mà người nghệ sĩ phải có trách nhiệm nhìn ra, cảm thông và phản ánh.

Chi tiết ám ảnh nhất ở đoạn cuối chính là hình ảnh chiếc thuyền vẫn hiện ra giữa làn sương mù “có màu hồng hồng như sương mai” – một hình ảnh giàu tính biểu tượng. Chiếc thuyền là hình ảnh của con người lao động, lênh đênh giữa cuộc đời nhiều giông tố, nhỏ bé và mong manh nhưng vẫn cố chèo chống để tồn tại. Làn sương hồng hồng lại khiến ta không khỏi liên tưởng đến những ảo ảnh đẹp đẽ, dễ đánh lừa cảm giác, biểu tượng cho những nhận thức phiến diện, hời hợt. Và ánh sáng hồng ấy, dù mờ ảo, cũng giống như một tia sáng nhân đạo, như lời khẳng định: trong đêm tối cuộc đời, vẫn còn những giá trị nhân văn le lói, đáng trân quý.

Đoạn kết không chỉ khép lại một câu chuyện, mà còn mở ra một bài học lớn: nghệ thuật chân chính không thể chỉ là sự phản ánh cái đẹp bề ngoài, mà phải thấm đẫm sự thật, phải gắn với số phận con người, đặc biệt là những con người nhỏ bé, khổ đau. Đồng thời, tác phẩm cũng ngầm phê phán thói quen nhìn đời giản đơn, chỉ thấy một phía mà không thấy hết chiều sâu, sự phức tạp và nghịch lý của hiện thực.

Qua đoạn kết, Nguyễn Minh Châu đã thể hiện rõ tuyên ngôn nghệ thuật của mình: người nghệ sĩ phải có trách nhiệm với cuộc sống, với con người, và với sự thật. Cái đẹp chỉ có giá trị khi nó góp phần làm cho con người hiểu nhau hơn, yêu thương nhau hơn, và nhân ái hơn.

Tóm lại, đoạn kết truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* là một điểm hội tụ tinh túy của toàn bộ tư tưởng tác phẩm: đó là cuộc hành trình từ cái đẹp đến sự thật, từ nghệ thuật đến nhân đạo. Hình ảnh chiếc thuyền trong sương như một biểu tượng vừa nên thơ, vừa đầy trăn trở – gợi lên khát vọng tìm kiếm giá trị thật của nghệ thuật và sự tỉnh thức trước những mảnh đời khổ đau. Chính chiều sâu triết lý và tinh thần nhân đạo ấy đã làm nên giá trị bền vững cho truyện ngắn, cũng như tên tuổi Nguyễn Minh Châu trong nền văn học Việt Nam hiện đại.